

Số: 273/BC-UBND

*Cần Thơ, ngày 15 tháng 11 năm 2018*

**BÁO CÁO**  
**Công tác đầu tư xây dựng cơ bản năm 2018 và**  
**nhiệm vụ, giải pháp năm 2019**

Căn cứ Nghị quyết số 20/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2017 của Hội đồng nhân dân thành phố ban hành Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 thành phố Cần Thơ.

Căn cứ Nghị quyết số 22/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2017 của Hội đồng nhân dân thành phố về việc phân bổ dự toán ngân sách năm 2018.

Ủy ban nhân dân (UBND) thành phố Cần Thơ báo cáo công tác đầu tư xây dựng cơ bản (XD CB) năm 2018 và nhiệm vụ, giải pháp năm 2019 như sau:

**I. Huy động vốn đầu tư phát triển toàn xã hội:**

Tổng huy động vốn đầu tư toàn xã hội 56.100 tỷ đồng, tăng 2,21% so năm 2017, đạt 100,18% kế hoạch<sup>1</sup> (KH). Trong đó:

- Vốn NS Nhà nước 16.604,492 tỷ đồng, bằng 69,90%, đạt 69,31% KH.
- + Địa phương quản lý: 5.654,492 tỷ đồng;
- + Bộ, ngành, DNNN TW đầu tư trên địa bàn: 10.950 tỷ đồng.
- Vốn ngoài nhà nước 38.037,508 tỷ đồng, tăng 28,08%, đạt 124,37% KH.
- Vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài 1.458 tỷ đồng, tăng 1,52%, đạt 100% KH.

So với năm 2017, tổng vốn đầu tư toàn xã hội tăng 2,21% và đạt 100,18% kế hoạch năm 2018. Nguyên nhân chủ yếu do vốn Trung ương đầu tư trên địa bàn giảm mạnh do các Bộ ngành Trung ương chưa triển khai thực hiện các dự án trên địa bàn, Trung tâm Điện lực Ô Môn dừng chưa triển khai giai đoạn 3 và 4; vốn đầu tư ngoài nhà nước tăng trên 20% và ước đạt trên 100% KH năm. Qua đó cho thấy công tác chỉ đạo, hiệu quả huy động vốn ngoài ngân sách của thành phố có chuyển biến tích cực, thành phố đã tổ chức thành công Hội nghị Xúc tiến đầu tư, qua hội nghị đã có 51 nhà đầu tư quan tâm, đề xuất chủ trương đầu tư 28 dự án trong danh mục kêu gọi đầu tư của thành phố, dự kiến sẽ xem xét, quyết định chủ trương đầu tư trong năm 2018. Sau khi có chủ trương đầu tư, các nhà đầu tư triển khai đầu tư mạnh vào các năm tiếp theo từ năm 2019-2020 phát triển mạnh.

<sup>1</sup> KH cả năm 56.000 tỷ đồng. Trong đó: vốn ngân sách Nhà nước 23.958 tỷ đồng; vốn đầu tư ngoài Nhà nước 30.584 tỷ đồng; vốn FDI: 1.458 tỷ đồng.

## **II. Tình hình thực hiện các nguồn vốn thuộc ngân sách nhà nước và trái phiếu Chính phủ:**

### **1. Ban hành các văn bản chỉ đạo, điều hành:**

Sau Hội nghị sơ kết công tác xây dựng cơ bản 6 tháng đầu năm 2018, tại các phiên họp thường kỳ UBND thành phố hàng tháng (tháng 7-9/2018), Chủ tịch UBND nhân dân thành phố đã có chỉ đạo, yêu cầu tập trung xử lý vướng mắc, rà soát thủ tục, đẩy nhanh tiến độ giải ngân, nhất là vốn ODA của Dự án 2, Dự án 3; vốn trái phiếu Chính phủ; ban hành tiếp 02 công văn chỉ đạo, chấn chỉnh, tăng cường quản lý đầu tư XDCB, đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn XDCB, sử dụng hiệu quả vốn đầu tư công trên địa bàn<sup>2</sup>

### **2. Các nguồn vốn đầu tư công:**

#### a) Nguồn vốn:

Tổng số 6.321,458 tỷ đồng, tăng 14,29% so với cùng kỳ năm trước<sup>3</sup>; tăng 403,108 tỷ đồng so với KH giao đầu năm 2018. Cụ thể như sau:

- Vốn ODA:	854,809 tỷ đồng.
- Trung ương đầu tư theo chương trình mục tiêu:	313 tỷ đồng.
- Trái phiếu Chính phủ:	845,437 tỷ đồng.
- Dự phòng ngân sách trung ương 2018:	35 tỷ đồng.
- Hỗ trợ người có công (theo QĐ 22/2013/QĐ-TTg):	7,904 tỷ đồng.
- Vốn trong cân đối ngân sách địa phương:	3.897,2 tỷ đồng.
+ Vốn cân đối NSDP:	1.464,8 tỷ đồng.
+ Tiền sử dụng đất:	330 tỷ đồng.
+ Xổ số kiến thiết:	1.260 tỷ đồng.
+ Bội chi ngân sách địa phương:	842,4 tỷ đồng.
- Nguồn vốn khác thuộc thành phố quản lý:	4,140 tỷ đồng.
- Nguồn kết dư ngân sách cấp thành phố	363,968 tỷ đồng.

#### b) Kế hoạch phân bổ: Tổng số 6.321,458 tỷ đồng, phân bổ:

---

<sup>2</sup> Kế hoạch số 06/KH-UBND ngày 11/01/2018 về các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2018; Công văn số 836/UBND-XDĐT ngày 21/3/2018 của UBND thành phố về việc đẩy nhanh thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công năm 2018; Thông báo số 83/TB-VPUB ngày 26/3/2018 của Văn phòng UBND thành phố về Kết luận của Chủ tịch UBND thành phố tại Hội nghị Tổng kết công tác XDCB năm 2017 và triển khai kế hoạch công tác năm 2018; Thông báo số 120/TB-VPUB ngày 03/5/2018 của Văn phòng UBND thành phố về Kết luận của Chủ tịch UBND thành phố tại cuộc họp tháo gỡ khó khăn trong công tác giải ngân vốn đầu tư XDCB các dự án còn tồn đọng tạm ứng, ứng trước kéo dài nhiều năm, chưa thu hồi sau quyết toán; Công văn số 1463/UBND-XDĐT ngày 14/5/2018 của UBND dân thành phố về việc các khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực thi pháp luật về đầu tư công; Công văn số 949/UBND-XDĐT ngày 28/3/2018 và Công văn số 1599/VPUB-XDĐT ngày 11/5/2018 chấn chỉnh công tác báo cáo giám sát đánh giá đầu tư; Công văn 1878/UBND-XDĐT ngày 13/6/2018 về việc giải ngân vốn đầu tư XDCB năm 2018 và công tác thu hồi nợ tạm ứng; Công văn số 2904/UBND-KT ngày 28/8/2018 về việc chỉ đạo điều hành ngân sách đến cuối năm 2018, Công văn số 2427/UBND-XDĐT ngày 24/7/2018 về việc đẩy nhanh thực hiện và thanh toán kế hoạch đầu tư công năm 2018.

<sup>3</sup> Nguồn vốn 9 tháng đầu năm 2017: 5.526.806 triệu đồng.

- Trả nợ gốc và lãi các khoản vay: 107,549 tỷ đồng.

(Đã chuyển 100 tỷ đồng thực hiện hoàn tạm ứng Kho bạc Nhà nước).

- Quỹ phát triển đất: 30 tỷ đồng.

- Bội chi ngân sách địa phương: 192,4 tỷ đồng

(Chưa phần bổ nguồn ODA Chính phủ vay về cho vay lại, chỉ được phân bổ cho Dự án 3: 189 tỷ đồng; Dự án lập hồ sơ quản lý đất đai thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường 3,4 tỷ đồng khi có nhu cầu).

- Kế hoạch vốn thực hiện: 5.991,509 tỷ đồng.

Trong tổng số kế hoạch vốn thực hiện 5.991,509 tỷ đồng (bao gồm 100 tỷ đồng từ nguồn cân đối ngân sách địa phương để trả nợ gốc và các khoản vay bố trí cho công trình), đến thời điểm 31/10/2018, UBND thành phố đã có quyết định giao vốn cho các chủ đầu tư là 5.979,555 tỷ đồng. Còn lại 11,954 tỷ đồng đang trình giao vốn (bao gồm điều chỉnh vốn của một số công trình không có khả năng giải ngân hết kế hoạch vốn đã bố trí trong năm 2018).

### **3. Tổng hợp kết quả giải ngân đến 31/10/2018 và ước cả năm 2018:**

a) Đến ngày 31/10/2018:

- Tổng giá trị kế hoạch vốn bố trí 5.979,555 tỷ đồng, tăng 748,009 tỷ đồng (tương ứng tăng 14,3%) so với cùng kỳ năm 2017 và tăng 614,234 tỷ đồng (tương ứng tăng 11,45%) so với kế hoạch giao đầu năm 2018<sup>4</sup>.

- Tổng giá trị giải ngân 2.782,304 tỷ đồng, tỷ lệ 46,53% KHV; so với cùng kỳ năm 2017 giảm 358,12 tỷ đồng về giá trị và giảm 13,5% về tỷ lệ giải ngân.

+ Cấp thành phố quản lý: 4.532,546 tỷ đồng, giá trị giải ngân 1.785,655 tỷ đồng, tỷ lệ 39,4% KHV. So với cùng kỳ năm 2017, giá trị giải ngân giảm 1.997,052 tỷ đồng, giảm 14,9% về tỷ lệ.

+ Cấp quận, huyện: 1.447,009 tỷ đồng<sup>5</sup>, giá trị giải ngân 996,649 tỷ đồng, tỷ lệ 68,88% KHV. So với cùng kỳ năm 2017, giá trị giải ngân giảm 89,604 tỷ đồng, giảm 6,09% về tỷ lệ.

- Kết quả giải ngân các nguồn vốn:

+ 02 nguồn vốn tỷ lệ giải ngân đạt trên 75%: Cân đối ngân sách địa phương 75,42%, Trung ương hỗ trợ có mục tiêu 75,42%

+ 02 nguồn vốn tỷ lệ giải ngân từ 50%-75%: Tiền sử dụng đất 68,11%, Xổ số kiến thiết 56,07%.

+ 06 nguồn tỷ lệ giải dưới 50%: Kết dư ngân sách cấp thành phố 46,05%, Vốn ODA 24,49%; vốn ODA Chính phủ vay về cho vay lại 14,7%; trái phiếu

<sup>4</sup> Cấp thành phố quản lý 4.532,546 tỷ đồng: Tăng 749,839 tỷ đồng so với cùng kỳ năm 2017 và tăng 271,105 tỷ đồng so với KH giao đầu năm 2018.

<sup>5</sup> Cấp quận, huyện quản lý 1.447,009 tỷ đồng: giảm 1,830 tỷ đồng so với cùng kỳ năm 2017 và tăng 343,129 tỷ đồng so với KH giao đầu năm 2018.

Chính phủ 16,75%; nguồn tôn quỹ ngân sách và dự phòng ngân sách trung ương chưa giải ngân.

*(Chi tiết giải ngân tại Phụ lục 1/BC-XDCB đính kèm)*

- Kết quả giải ngân theo phân cấp quản lý:

+ Cấp thành phố: có 35 sở, ban, ngành được giao làm chủ đầu tư 162 dự án, kết quả thực hiện giá trị giải ngân của các chủ đầu tư như sau:

. 02 Chủ đầu tư chưa giải ngân kế hoạch vốn bố trí (Bệnh viện Nhi đồng thành phố và Tòa án thành phố được bố trí vốn trả nợ công trình đã quyết toán bố trí vốn trong tháng 10);

. 10 chủ đầu tư giải ngân dưới 50% KHV;

. 13 chủ đầu tư giải ngân 50-80% KHV;

. 10 chủ đầu tư giải ngân trên 80%, trong đó có 08 chủ đầu tư giải ngân trên 99% KH vốn.

*(Chi tiết giải ngân tại Phụ lục 2/BC-XDCB đính kèm)*

+ Các quận, huyện (theo thứ tự tỷ lệ giải ngân cao xuống thấp): Ô Môn 93,1%, Thới Lai 80,68%, Cờ Đỏ 77,45%, Thốt Nốt 69,56%, Bình Thủy 63,57%, Cái Răng 61,38%, Ninh Kiều 60,44%, Phong Điền 58,1%, Vĩnh Thạnh 48,12%.

*(Chi tiết tại Phụ lục 3/BC-XDCB đính kèm)*

*\* Nguyên nhân giải ngân chậm:*

Các nguồn vốn giải ngân chậm tập trung vào 02 nguồn vốn chính, gồm vốn nước ngoài (vốn ODA cấp phát và vốn thành phố vay lại) và vốn trái phiếu Chính phủ. Tổng kế hoạch vốn nước ngoài (bao gồm vốn ODA Trung ương cấp phát và thành phố vay lại) và trái phiếu Chính phủ năm 2018 là 2.350,246 tỷ đồng, chiếm 41,3% tổng kế hoạch vốn toàn thành phố. Giải ngân đến 31/10/2018 là 446,555 tỷ đồng, đạt 19% kế hoạch vốn, cụ thể:

Các nguồn vốn này tập trung vào 03 dự án trọng điểm của thành phố. Tuy nhiên, tiến độ thực hiện các dự án chậm so với kế hoạch, cụ thể:

*(1) Dự án Nâng cấp đô thị vùng Đồng bằng sông Cửu Long – Tiểu dự án thành phố Cần Thơ (Dự án 2). Giải ngân đến 31/10/2018 là 141,390/303,699 tỷ đồng, đạt 46,55% kế hoạch vốn giao:*

- Nguyên nhân:

Trong năm 2018 khối lượng thực hiện chủ yếu từ gói thầu Hồ Bún Xáng. Từ đầu năm đến tháng 5/2018 chủ yếu thực hiện các thủ tục phát sinh để giải quyết với nhà thầu thi công về khối lượng do nhà thầu từ chối thực hiện nên trong 6 tháng đầu năm khối lượng thực hiện để giải ngân thấp.

Hiện nay công tác đấu thầu đã thực hiện xong và khối lượng đang thực hiện triển khai như sau: Hồ Bún Xáng: hiện có 09 nhà thầu đang đồng loạt triển khai thi công trong khu vực Hồ Bún Xáng:

+ Liên danh Cường Thịnh Thi: đang thi công phần dờ dang do nhà thầu đảm nhận (đạt khoảng 70% giá trị phụ lục hợp đồng) khả năng hoàn thành trong tháng 11/2018.

+ Đã trao thầu 8/8 gói thầu bổ sung, các nhà thầu đã huy động đầy đủ thiết bị, phương tiện và nhân lực để triển khai thi công hoàn thành các hạng mục theo hợp đồng.

+ Kè Rạch Ngõng: nhà thầu đang tập trung thi công phần kè cả 02 phía Rạch Ngõng. Khối lượng hiện nay đạt khoảng 52% giá trị hợp đồng.

- *Biện pháp đẩy nhanh giải ngân:*

+ Ban quản lý dự án phối hợp với tư vấn giám sát tập trung kiểm tra, đôn đốc các nhà thầu khẩn trương, tập kết, huy động nguồn lực đẩy nhanh tiến độ thi công các gói thầu còn lại của dự án 2, đồng thời tăng ca thi công để hoàn thành đúng thời gian theo Hiệp định.

+ Tổ chức họp tiến độ hàng tuần để giải quyết khó khăn vướng mắt của Nhà thầu và báo cáo kịp thời với Ban Chỉ đạo dự án.

+ Chuẩn bị và triển khai ngay các hạng mục bổ sung sử dụng vốn kết dư của dự án để kịp hoàn thành và giải ngân hết nguồn vốn theo Hiệp định.

+ Chủ đầu tư cam kết giải ngân hết kế hoạch vốn năm 2018 được giao.

*(2) Dự án Phát triển thành phố Cần Thơ và tăng cường khả năng thích ứng của đô thị (Dự án 3). Giải ngân đến 31/10/2018 là 537,249/1.622,110 tỷ đồng, đạt 33,12% kế hoạch vốn giao:*

- Nguyên nhân:

+ Công tác thiết kế các hạng mục công trình còn rất chậm so với kế hoạch (Kè sông Cần Thơ, cầu Trần Hoàng Na,...) ảnh hưởng lớn tới tiến độ đấu thầu và giải ngân của dự án.

+ Công tác lựa chọn nhà thầu tư vấn thiết kế, xây lắp một số gói thầu còn chậm (Gói thầu xây lắp CT3-PW-2.6) làm ảnh hưởng tới tiến độ thi công và giải ngân.

+ Công tác lựa chọn các gói thầu tư vấn giám sát thi công chậm, đến tháng 6/2018 mới tuyển chọn được Nhà thầu, công tác kiểm tra, giám sát công trình thi công cho các gói thầu xây lắp gặp nhiều khó khăn, ảnh hưởng đến tiến độ các gói thầu xây lắp.

+ Đối với 06 gói thầu đã triển khai thi công thì một số gói thầu gặp khó khăn trong công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và di dời công trình hạ tầng kỹ thuật (điện, nước, viễn thông,...).

+ Một số nhà thầu huy động nhân lực, máy móc, thiết bị và nguồn lực tài chính chưa đáp ứng được yêu cầu để đẩy nhanh triển khai công trình.

- *Biện pháp đẩy nhanh giải ngân:*

+ Đẩy nhanh tiến độ thiết kế và đấu thầu các gói thầu trong kế hoạch 2018: quản lý dự án tập trung thực hiện công tác thiết kế, đấu thầu, trao thầu và khởi công các gói thầu còn lại trong kế hoạch đấu thầu 18 tháng nhằm đảm bảo tiến độ của dự án, tăng tỷ lệ giải ngân các nguồn vốn.

+ Thường xuyên kiểm tra đôn đốc và tập trung tháo gỡ khó khăn vướng mắc của các nhà thầu, đôn đốc các nhà thầu đã trao thầu tập trung nguồn lực đẩy nhanh tiến độ thi công, tăng khối lượng thực hiện, tăng tỷ lệ giải ngân vốn ODA.

+ Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, đơn vị liên quan trong tổ chức thực hiện nhất là công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư các gói thầu xây lắp đã và đang triển khai thi công.

+ Kịp thời báo cáo với Ban Chỉ đạo dự án, lãnh đạo thành phố những khó khăn vướng mắc để đẩy nhanh tiến độ dự án.

+ Ban QLDA ODA sẽ phối hợp cùng Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính rà soát, điều chỉnh giảm 400 tỷ đồng nguồn vốn vay lại năm 2018 theo đúng quy định để tăng tỷ lệ giải ngân kế hoạch vốn.

+ Thường xuyên theo dõi thông tin, phối hợp cùng các cơ quan Trung ương để cắt giảm 157,973 tỷ đồng nguồn vốn ODA sang các dự án có khả năng giải ngân của thành phố (UBND thành phố Cần Thơ đã có Công văn số 2342/UBND-XDĐT ngày 17/7/2018 gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư).

*(3) Dự án Đường tỉnh 922 (Xây dựng và nâng cấp giai đoạn 1 từ Quốc lộ 91B đến Cờ Đỏ). Giải ngân đến 31/10/2018 là 141,625/ 845,437 tỷ đồng, đạt 16,75% kế hoạch vốn giao:*

- Nguyên nhân:

+ Tổng chiều dài tuyến đường khoảng 28km, đi qua nhiều địa phương, khó khăn, vướng mắc trong công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, di dời hạ tầng kỹ thuật, do ảnh hưởng đến nhiều hộ dân, tổ chức như: Vướng mắc trong việc xác định ranh hiện trạng, vị trí ranh đối với phần đất lề lộ, vướng lộ trên địa bàn huyện Thới Lai và huyện Cờ Đỏ và cũng chưa có sự thống nhất về phạm vi tính toán hỗ trợ giữa địa bàn huyện Thới Lai và địa bàn huyện Cờ Đỏ trên cùng một tuyến đường.

+ Trong công tác di dời hạ tầng kỹ thuật (đường dây điện trung hạ, áp của Công ty Điện lực thành phố Cần Thơ): Chưa có sự thống nhất đối với nội dung yêu cầu lập hồ sơ thiết kế di dời do Công ty Điện lực thành phố Cần Thơ là chủ sở hữu, bị ảnh hưởng chung cho toàn dự án để giảm bớt một số chi phí lập hồ sơ của hạng mục công trình di dời lưới điện.

+ Trong quá trình thực hiện lập thiết kế bản vẽ thi công phải điều chỉnh, bổ sung hồ sơ nhiều lần do: Thay đổi vị trí tuyến tránh thị trấn Thới Lai; bổ sung đường dân sinh dọc theo kênh các cầu trên địa bàn huyện Thới Lai theo ý kiến của đại diện địa phương; điều chỉnh hồ sơ thiết kế phù hợp theo phạm vi thực hiện gói thầu của kế hoạch lựa chọn nhà thầu điều chỉnh.

- Biện pháp đẩy nhanh giải ngân:

+ Hiện nay, Ban QLDA đã tổ chức lựa chọn nhà thầu thi công, tư vấn giám sát, bảo hiểm công trình và tiếp tục phối hợp với địa phương thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, di dời hạ tầng kỹ thuật.

+ Tháng 10/2018 khởi công công trình sẽ giải ngân khoảng 455,388 tỷ đồng cho các gói thầu thi công xây lắp công trình, giám sát thi công xây lắp công trình và bảo hiểm xây dựng công trình từ kế hoạch vốn còn lại của năm 2017 được phép kéo dài (438,010 tỷ đồng) và 17,378 tỷ đồng từ kế hoạch vốn của 2018. Như vậy, kế hoạch vốn còn lại của năm 2018 là 699,795 tỷ đồng.

+ Cuối năm 2018 sẽ giải ngân tiếp kế hoạch vốn năm 2018 để chi cho công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư (96 tỷ đồng), thanh toán khối lượng đã thực hiện cho công tác tư vấn, thanh toán chi phí quản lý dự án và thanh toán tiếp khối lượng thực hiện cho gói thầu xây lắp.

Ngoài ra còn một số dự án khác có được bố trí vốn khá lớn nhưng đến ngày 31/10/2018 giải ngân thấp như:

- Kè bờ sông Cần Thơ - Ứng phó biến đổi khí hậu: giải ngân 17,489/150 tỷ đồng, đạt 11,66% KHV.

- Kè chống sạt lở chợ Rạch Cam: giải ngân 1,010/25 tỷ đồng, đạt 4% KHV.

- Đường Vành Đai sân bay Cần Thơ kết nối Đường Lê Hồng Phong – Quốc lộ 91B, giai đoạn 1: đoạn từ nút giao Võ Văn Kiệt - Km1+675: giải ngân 0,762/35 tỷ đồng, đạt 2,18% KHV.

- Dự án Cấp điện nông thôn thành phố Cần Thơ từ lưới điện quốc gia giai đoạn 2014-2020: giải ngân 0,433/16,573 tỷ đồng, đạt 2,61% KHV.

b) Ước kết quả giải ngân đến hết năm ngân sách 2018 (đến 31/01/2019):

- Tổng số 6.321,458 tỷ đồng, phân bổ:

+ Trả nợ gốc và lãi các khoản vay: 107,549 tỷ đồng.

(Đã chuyển 100 tỷ đồng thực hiện hoàn tạm ứng Kho bạc Nhà nước).

+ Quỹ phát triển đất: 30 tỷ đồng.

+ Bội chi ngân sách địa phương: 192,4 tỷ đồng.

(Chưa phân bổ nguồn ODA Chính phủ vay về cho vay lại, chỉ được phân bổ cho Dự án 3: 189 tỷ đồng; Dự án lập hồ sơ quản lý đất đai thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường 3,4 tỷ đồng khi có nhu cầu).

+ Kế hoạch vốn thực hiện: 5.991,509 tỷ đồng.

- Giá trị giải ngân 4.943,258 tỷ đồng, đạt tỷ lệ 82,5% KH vốn. Trong đó:

Về nguồn vốn:

Stt	Tên nguồn vốn	Kế hoạch năm 2018 (tr.đồng)	Ước giá trị giải ngân đến 31/01/2019 (tr.đồng)	Tỷ lệ giải ngân so với kế hoạch (%)
1	2	3	4	5=4/3
-	<b><u>TỔNG SỐ</u></b>	<b><u>5.991.509</u></b>	<b><u>4.943.258</u></b>	<b><u>82,50%</u></b>
1	Cân đối ngân sách địa phương	1.357.251	1.330.000	97,99%
2	Trung ương hỗ trợ có mục tiêu	320.904	320.904	100,00%
3	Tiền sử dụng đất	300.000	300.000	100,00%
4	Xổ số kiến thiết	1.260.000	1.209.000	95,95%
5	Kết dư ngân sách cấp thành phố	363.968	363.968	100,00%
6	Vốn ngoài nước (ODA)	854.809	854.809	100,00%
7	Vốn trái phiếu Chính phủ	845.437	295.437	34,94%
8	Trung ương vay về cho vay lại (bội chi NSTP)	650.000	250.000	38,46%
9	nguồn tồn quỹ các năm trước	4.140	4.140	100,00%
10	Nguồn dự phòng ngân sách Trung ương	35.000	15.000	42,86%

### III. Tình hình thực hiện quản lý, sử dụng vốn đầu tư XDCB:

#### 1. Quyết định chủ trương đầu tư, quyết định phê duyệt dự án, quyết định phê duyệt kế hoạch đầu thầu:

##### a) Quyết định chủ trương đầu tư, dự án đầu tư:

- UBND thành phố phê duyệt chủ trương đầu tư 11 dự án (01 dự án nhóm B, 03 dự án nhóm C trọng điểm và 07 dự án nhóm C), tổng mức đầu tư dự kiến 489,24 tỷ đồng, (trong đó có 02 chủ trương vốn Trung ương, với tổng mức đầu tư dự kiến 360,755 tỷ đồng; 09 chủ trương vốn địa phương, tổng mức đầu tư dự kiến 128,485 tỷ đồng).

- Phê duyệt dự án đầu tư không có cấu phần xây dựng: 06 dự án, tổng mức đầu tư 374,684 tỷ đồng. Có 01 dự án phê duyệt điều chỉnh giảm quy mô, giảm tổng mức đầu tư (dự án hệ thống hồ sơ địa chính và cơ sở dữ liệu đất đai huyện Vĩnh Thạnh, giảm tổng mức đầu tư từ 108,25 tỷ đồng, xuống còn 96,54 tỷ đồng).



- Phê duyệt dự án đầu tư xây dựng (vốn ngân sách nhà nước): 14 công trình với tổng mức đầu tư 111,8 tỷ đồng.

b) Quyết định phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu:

Đã phê duyệt 74 kế hoạch lựa chọn nhà thầu; điều chỉnh, bổ sung 25 kế hoạch lựa chọn nhà thầu:

- Chủ tịch UBND thành phố phê duyệt 42 kế hoạch lựa chọn nhà thầu với tổng giá trị phân công việc lựa chọn nhà thầu 1.224,02 tỷ đồng, điều chỉnh 17 kế hoạch lựa chọn nhà thầu;

- Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư phê duyệt 32 kế hoạch lựa chọn nhà thầu với tổng giá trị phân công việc lựa chọn nhà thầu 31,48 tỷ đồng, điều chỉnh 08 kế hoạch lựa chọn nhà thầu theo ủy quyền.

c) Thu hút đầu tư các doanh nghiệp ngoài nhà nước:

Trong 09 tháng đầu năm 2018, thu hút được 05 dự án đầu tư trực tiếp nước ngoài, vốn đăng ký 108,1 tỷ đồng; 05 dự án vốn trong nước, tổng vốn đầu tư 1.995 tỷ đồng. Các khu chế xuất và công nghiệp Cần Thơ thu hút được 09 dự án mới với tổng vốn đăng ký khoảng 151,6 tỷ đồng.

## **2. Công tác giám sát, đánh giá đầu tư:**

Đã ban hành Kế hoạch công tác giám sát, đánh giá đầu tư năm 2018, theo đó thực hiện giám sát đánh giá đầu tư 11 công trình thuộc 09 chủ đầu tư, sẽ triển khai thực hiện vào quý IV năm 2018.

## **3. Thẩm tra, phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành**

a) Lũy kế đến 31/10/2018 số dự án hoàn thành đã nộp tại Sở Tài chính để thẩm tra, phê duyệt là 114 dự án (trong đó 20 dự án tồn đọng năm 2005 – 2014); đã thực hiện thẩm tra, phê duyệt quyết toán 90 dự án; còn lại 24 dự án đang trong giai đoạn thẩm tra (trong đó 10 dự án tồn đọng năm 2005 – 2014). Giá trị thẩm tra phê duyệt quyết toán: 3.192,014 tỷ đồng; giá trị chủ đầu tư đề nghị: 3.206,112 tỷ đồng. Qua thẩm tra, phê duyệt quyết toán đã loại khỏi giá trị đề nghị quyết toán 14,098 tỷ đồng, tương đương 0,44%. Với giá trị thu hồi hoàn trả ngân sách nhà nước do chi trả sai chế độ, định mức quy định là: 8,704 tỷ đồng.

b) Đối với 90 dự án đã thực hiện thẩm tra, phê duyệt quyết toán, đối chiếu thời hạn quyết toán theo quy định tại Điều 22 Thông tư số 09/2016/TT-BTC của Bộ Tài chính có 37 dự án vi phạm thời gian lập báo cáo quyết toán, trong đó: chậm nộp báo cáo quyết toán từ 07- 24 tháng là 11 dự án và chậm nộp báo cáo quyết toán trên 24 tháng là 26 dự án.

## **4. Thẩm định thiết kế, dự toán xây dựng, kiểm tra chất lượng công trình:**

a) Thẩm định thiết kế, dự toán xây dựng:

- Sở Xây dựng, Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành đã thực hiện thẩm định thiết kế và dự toán 160 công trình từ đầu năm 2018 với tổng giá trị dự toán sau thẩm định 2.134,26 tỷ đồng (trước thẩm định là 2.209,33 tỷ đồng), việc

thẩm định theo đúng trình tự và thời gian theo quy định, qua thẩm định đã cắt giảm dự toán khoảng 75,07 tỷ đồng (chiếm tỷ lệ khoảng 3,40%)

- Các phòng chuyên môn quận, huyện thực hiện thẩm định thiết kế, dự toán xây dựng là 140 công trình với tổng giá trị dự toán sau thẩm định 153,91 tỷ đồng (trước thẩm định là 157,99 tỷ đồng), qua thẩm định thiết kế xây dựng đã cắt giảm dự toán khoảng 4,08 tỷ đồng (chiếm tỷ lệ khoảng 2,58%).

b) Thẩm định thiết kế cơ sở: 17 dự án với tổng mức đầu tư là 7.575,69 tỷ đồng, việc thẩm định theo đúng trình tự và thời gian theo quy định.

c) Quản lý chất lượng công trình, an toàn vệ sinh lao động trong xây dựng: Tổ chức kiểm tra công tác nghiệm thu 116 công trình, đã phát hành kết quả kiểm tra công tác nghiệm thu 106 công trình. Công tác quản lý, kiểm soát chất lượng công trình xây dựng tiếp tục được tăng cường, thành phố không có sự cố công trình xây dựng do rủi ro về chất lượng không đảm bảo.

### **5. Tình hình xử lý nợ giá trị khối lượng đến ngày 31/12/2017:**

Theo kết quả rà soát, tổng hợp báo cáo của các chủ đầu tư về nợ khối lượng XDCCB của các công trình, đến ngày 31/12/2017 thành phố có 18 chủ đầu tư báo cáo có nợ giá trị khối lượng của 56 công trình, với giá trị 97,958 tỷ đồng. Gồm:

a) Cấp thành phố: 63,544 tỷ đồng với 26 công trình. Trong đó:

- Giá trị khối lượng thực hiện các dự án chuyển tiếp: 02 công trình, số vốn 8,734 tỷ đồng.

- Giá trị giữ lại chờ quyết toán: 24 công trình, số vốn 54,810 tỷ đồng.

b) Cấp quận, huyện quản lý: 34,414 tỷ đồng (giá trị khối lượng chờ quyết toán), trong đó:

- Trách nhiệm thành phố bố trí vốn thanh toán 02 công trình: 5,338 tỷ đồng (dự án Hạ tầng kỹ thuật khu Trung tâm hành chính huyện Cờ Đỏ (giai đoạn 1), Đường vào Trung tâm xã Trung Thạnh).

- Trách nhiệm UBND quận, huyện bố trí vốn thanh toán: 29,076 tỷ đồng.

Giá trị khối lượng chưa thanh toán theo báo cáo chủ đầu tư là những công trình chuyển tiếp, công trình hoàn thành chờ quyết toán. Nguyên nhân: một số do chủ đầu tư giữ lại chờ bảo hành, chờ quyết toán; một số công trình do công tác quyết toán vốn kéo dài. Chưa phát hiện trường hợp chủ đầu tư cố tình để xảy ra nợ đọng XDCCB.

Tính đến tháng 10 năm 2018, thành phố và quận, huyện đã bố trí 53,105 tỷ đồng để thanh toán cho các công trình đã có quyết định phê duyệt quyết toán. Các công trình chuyển tiếp, phần còn lại 44,853 tỷ đồng, cụ thể:

- Các công trình thuộc thành phố quản lý: 38,081 tỷ đồng.

- Các công trình thuộc trách nhiệm quận, huyện bố trí vốn: 6,772 tỷ đồng.

Đối với các công trình thành phố quản lý, sẽ bố trí vốn thanh toán dứt điểm khi có quyết định phê duyệt quyết toán của cấp thẩm quyền.

## **6. Tiết kiệm trong đầu tư xây dựng:**

Kinh phí tiết kiệm ước trong 9 tháng đầu năm 2018 là 528,175 tỷ đồng, gồm các khoản:

- Thẩm định dự án, thiết kế dự toán công trình: 36,082 tỷ đồng;
- Đấu thầu, chào hành cạnh tranh: 469,975 tỷ đồng;
- Thẩm tra, phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành: 22,024 tỷ đồng.

## **IV. Tổng hợp kết quả thực hiện các công trình đăng ký hoàn thành năm 2018:**

Trong năm 2018, các sở, ban, ngành, UBND quận, huyện thực hiện đăng ký 43 dự án quan trọng, hoàn thành trong năm 2018 với tổng mức đầu tư là 5.673 tỷ đồng, trong đó:

1. Dự án do thành phố quản lý: 31 dự án, tổng mức đầu tư là 5.141 tỷ đồng;
  2. Dự án do quận, huyện quản lý: 12 dự án, tổng mức đầu tư là 532 tỷ đồng;
- Đến ngày 30/9/2018 đã có 19 dự án hoàn thành với tổng mức đầu tư là 402 tỷ đồng, trong đó:
3. Dự án do thành phố quản lý: 14 dự án, với tổng mức đầu tư là 234 tỷ đồng;
  4. Dự án do quận, huyện quản lý: 05 dự án, với tổng mức đầu tư là 168 tỷ đồng;

*(Chi tiết tại Phụ lục 04/PL-BCXD CB)*

## **V. Đánh giá:**

### **1. Những kết quả đạt được:**

a) Công tác chỉ đạo điều hành, công tác phối hợp, chủ động xử lý vướng mắc giữa các sở, ban, ngành, UBND quận, huyện tiếp tục được cải thiện, kịp thời xử lý hoặc đề xuất cấp thẩm quyền xem xét, giải quyết khó khăn cho nhà đầu tư, tạo thuận lợi trong huy động các nguồn vốn ngoài xã hội cho đầu tư phát triển.

b) Tích cực lập danh mục kêu gọi đầu tư và các nội dung công việc (khánh thành, khởi công, trao Giấy chứng nhận đầu tư, Ký Bản ghi nhớ thực hiện nghiên cứu đầu tư, ký kết tài trợ của Ngân hàng cho các dự án có nhu cầu vay vốn,...) trong và sau Hội nghị xúc tiến đầu tư.

c) Thành phố đã ban hành nhiều văn bản, tập trung chỉ đạo điều hành, chấn chỉnh, tăng cường quản lý, sử dụng hiệu quả vốn đầu tư công. Có nhiều công trình/chủ đầu tư tự thực hiện giải ngân đạt yêu cầu kế hoạch đề ra.

d) Chỉ đạo các sở, ngành tích cực tìm nguồn, bổ sung vốn<sup>6</sup> cho các công trình; quan tâm hỗ trợ đầu tư có mục tiêu cho các xã xây dựng cơ sở vật chất đạt tiêu chí nông thôn mới theo kế hoạch đề ra.

<sup>6</sup> Trong 10 tháng đầu năm đã bổ sung thêm trên 614,234 tỷ đồng so với KH giao vốn đầu năm.

đ) Quan tâm sâu sát, thường xuyên kiểm tra tiến độ các công trình quan trọng, trọng điểm của thành phố để kịp thời tháo gỡ khó khăn, có giải pháp chỉ đạo, chấn chỉnh, đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện.

e) Tiếp tục kiện toàn các Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng cấp thành phố, cấp quận, huyện; Ban Quản lý dự án ODA; quan tâm bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn, năng lực xử lý cho cán bộ, công chức, viên chức trực tiếp làm công tác quản lý, phân bổ, sử dụng vốn đầu tư công, đấu thầu qua mạng, lập dự án đầu tư đối tác công - tư.

## **2. Hạn chế, khó khăn:**

Từ những hạn chế, khó khăn đặt ra trong 06 tháng đầu năm, UBND thành phố đã chỉ đạo các sở, ban, ngành thành phố, UBND quận, huyện tổ chức thực hiện, nghiêm túc khắc phục. Tuy nhiên, qua quá trình thực hiện vẫn còn tồn tại một số khó khăn, hạn chế cần tiếp tục khắc phục, cụ thể như sau:

a) Tỷ lệ giải ngân đạt thấp so với cùng kỳ, chủ yếu tập trung vào các nguồn vốn Trung ương hỗ trợ, vốn ODA, vốn trái phiếu Chính phủ.

b) Một số dự án lập thủ tục đầu tư bồi thường, hỗ trợ, tái định cư chậm; một số địa phương, đơn vị xây dựng phương án bồi thường, giải phóng mặt bằng chưa phù hợp với quy định, áp giá chưa sát với thực tế dẫn đến công tác thẩm định giá mất nhiều thời gian.

c) Các chủ đầu tư chưa thật sự quan tâm đến công tác giám sát, đánh giá đầu tư, cụ thể có 19 chủ đầu tư không thực hiện báo cáo giám sát, đánh giá đầu tư năm 2017, UBND thành phố đã có văn bản chỉ đạo chấn chỉnh. Qua đó, phát hiện các khó khăn, vướng mắc để chỉ đạo kịp thời các mặt còn hạn chế, ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện dự án cũng như kết quả giải ngân vốn đầu tư.

d) Tính đến ngày 31 tháng 10 năm 2018, còn 23 công trình chưa giải ngân vốn (04 công trình bố trí kế hoạch vốn đầu năm, 03 công trình bố trí vốn trong tháng 4 và 16 công trình mới được bố trí vốn trong tháng 10). UBND thành phố đã thực hiện điều chuyển vốn của 01 công trình sang các công trình có khối lượng, các công trình còn lại đang thực hiện thủ tục lựa chọn nhà thầu.

## **VI. Nhiệm vụ, giải pháp thực hiện các tháng cuối năm 2018:**

1. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Nghị quyết của Quốc hội, của Chính phủ, văn bản chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, nhất là Nghị quyết số 89/NQ-CP ngày 10/10/2016, Nghị quyết số 70/NQ-CP ngày 03/8/2017 của Chính phủ, trong đó đặc biệt quan tâm thực hiện tỷ lệ tiết kiệm trong đầu tư (10% tổng mức đầu tư); Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố về triển khai thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu đẩy nhanh tiến độ giải ngân, không để nợ đọng xây dựng cơ bản, trong đó đặc biệt quan tâm thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP của Chính phủ ngày 01/01/2018, về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2018 và Kế hoạch số 06/KH-UBND ngày 11/01/2018 về các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2018.

2. Tiếp tục quan tâm cải thiện môi trường đầu tư, trọng tâm là phối hợp giải quyết nhanh thủ tục hành chính, kêu gọi, thu hút có hiệu quả vốn đầu tư ngoài ngân sách đối với các dự án đã có nhà đầu tư, thực hiện xét chọn và quyết định chủ trương đầu tư theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

3. Tăng cường công tác phối hợp giữa các sở, ngành và chủ đầu tư trong thực hiện thủ tục XDCB; không để xảy ra tình trạng đùn đẩy trách nhiệm chậm xử lý hồ sơ làm ảnh hưởng đến tiến độ và chất lượng công trình. Nâng cao vai trò, trách nhiệm của các Ban Chỉ đạo, Tổ kiểm tra giải ngân vốn XDCB của thành phố.

4. Hội đồng định giá đất quan tâm hướng dẫn các địa phương, đơn vị thực hiện hồ sơ theo đúng quy định, sớm định giá đất cụ thể, thông báo cho các nhà đầu tư, các hộ dân có liên quan; Hỗ trợ địa phương tăng cường công tác triển khai, đôn đốc, kiểm tra công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư, để các dự án sớm triển khai thực hiện. Hạn chế tới mức thấp nhất những trường hợp công trình có vốn nhưng không thể giải ngân do vướng mắc thủ tục, trong công tác bồi thường, hỗ trợ tái định cư.

5. Tập trung, kiện toàn tổ chức, năng lực của các Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các cấp, nhất là các Ban quản lý thuộc UBND thành phố; tổ chức bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn, năng lực xử lý, thẩm tra cho công chức, viên chức trực tiếp làm nhiệm vụ có liên quan đến vốn đầu tư công, thẩm định, đấu thầu. Thực hiện sắp xếp các Ban quản lý dự án theo quy định.

#### 6. Giao Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư:

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan giải quyết các khó khăn, vướng mắc của chủ đầu tư, đôn đốc, đẩy nhanh tiến độ giải ngân hết kế hoạch vốn giao cho dự án. Theo dõi, tham mưu bố trí thu hồi dứt điểm kế hoạch vốn ứng trước các dự án sử dụng nguồn vốn ngân sách thành phố đủ điều kiện bố trí, đăng ký vốn 2019-2020 thực hiện thu hồi vốn ứng trước các công trình sử dụng vốn ngân sách trung ương hỗ trợ theo lộ trình và khả năng cân đối theo Quyết định của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

b) Kịp thời tham mưu, đề xuất UBND thành phố ban hành các văn bản chỉ đạo điều hành phù hợp với từng thời điểm có liên quan đến đầu tư XDCB.

c) Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc triển khai thực hiện kế hoạch đầu tư công, đảm bảo đúng mục đích, hiệu quả, tiết kiệm, chống lãng phí, tuân thủ quy định của pháp luật. Xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm pháp luật trong quản lý sử dụng vốn đầu tư công. Đề xuất UBND thành phố xem xét, xử lý theo quy định đối với các chủ đầu tư vi phạm các chế độ báo cáo, triển khai dự án chậm, không phù hợp với quy định.

d) Chủ động rà soát, đề xuất UBND thành phố thực hiện thu hồi, điều chuyển kế hoạch vốn đã bố trí đối với các đơn vị có tỷ lệ giải ngân dưới 50% KHV trình UBND thành phố trong tháng 11 năm 2018. Phối hợp, rà soát, tham mưu bố trí kế hoạch vốn theo tiến độ thực hiện dự án để đảm bảo khả năng giải ngân hết vốn kế hoạch đã bố trí.

đ) Chủ trì phối hợp với Sở Tài chính, Sở Xây dựng, Kho bạc Nhà nước Cần Thơ và các sở chuyên ngành, kiểm tra, thực hiện các quy định về xử phạt vi phạm hành chính đối với các chủ đầu tư, đơn vị tư vấn, giám sát, nhà thầu thi công vi phạm trong lĩnh vực quản lý, sử dụng vốn đầu tư công theo thẩm quyền.

#### **7. Giao Giám đốc Sở Tài chính:**

a) Tiếp tục đôn đốc, thực hiện nhanh quyết toán các dự án hoàn thành. Kịp thời thông báo nguồn vốn bổ sung và phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư đề xuất phân bổ, bố trí vốn cho các dự án có nhu cầu bổ sung vốn, tập trung thanh toán vốn cho các dự án có quyết định quyết toán vốn, các dự án hoàn thành theo kế hoạch

b) Rà soát, thống kê danh sách các chủ đầu tư và phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư đề xuất UBND thành phố xử lý theo quy định các chủ đầu tư có dự án vi phạm về thời gian quyết toán dự án hoàn thành.

d) Phối hợp Sở Kế hoạch và Đầu tư đề xuất UBND thành phố giải quyết, xin ý kiến giải quyết theo thẩm quyền đối với trường hợp Trung ương không giao nguồn vốn tín dụng năm 2016.

#### **8. Giao Giám đốc Sở Xây dựng:**

a) Chủ trì, phối hợp các sở, ngành có liên quan tăng cường, tổ chức thẩm định nhanh, chính xác theo quy định của Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05/4/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng và các quy định pháp luật có liên quan.

b) Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định pháp luật về hoạt động xây dựng, đặc biệt là các công trình cao tầng, tập trung đông người, công trình thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước, vốn khác; kiểm tra các phòng thí nghiệm vật liệu xây dựng trên địa bàn theo quy định; phát hiện và chấn chỉnh kịp thời những hạn chế, thiếu sót các tổ chức, cá nhân trong hoạt động xây dựng, kiên quyết xử lý những trường hợp vi phạm theo đúng quy định pháp luật.

c) Tiếp tục nghiên cứu, khẩn trương tham mưu UBND thành phố ban hành quyết định sửa đổi, bổ sung Quyết định số 35/2016/QĐ-UBND ngày 22/11/2016 của UBND thành phố Cần Thơ về phân cấp thẩm định thiết kế, dự toán xây dựng công trình có tổng mức đầu tư dưới 05 tỷ đồng đảm bảo theo đúng quy định và năng lực của các địa phương. Tham mưu UBND thành phố ban hành quy định về phân công, phân cấp trách nhiệm quản lý nhà nước về chất lượng công trình xây dựng trên địa bàn thành phố và quy định về phân công, phân cấp trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn lao động trong thi công xây dựng công trình trên địa bàn thành phố.

d) Tổ chức giám sát chặt chẽ hoạt động của các nhà thầu tham gia xây dựng công trình theo đúng quy định, đảm bảo an toàn lao động; kiên quyết không nghiệm thu công trình đưa vào sử dụng khi không đáp ứng được các yêu cầu về chất lượng công trình. Quan tâm kiểm tra việc phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công - tổng dự toán, kiểm tra chất lượng xây dựng công trình của ngành.

đ) Công khai thông tin về năng lực của các tổ chức, cá nhân hoạt động xây dựng công trình trên địa bàn thành phố, có đủ điều kiện năng lực theo quy định trên trang thông tin điện tử Sở Xây dựng.

**9. Yêu cầu Giám đốc Sở, Thủ trưởng cơ quan, ban, ngành, đoàn thể thành phố, Chủ tịch UBND quận, huyện được giao nhiệm vụ làm chủ đầu tư:**

a) Tổ chức khắc phục ngay các tồn tại, sai sót, hạn chế, nghiêm túc thực hiện các kết luận thanh tra, kiểm toán, giám sát đầu tư.

b) Yêu cầu các đơn vị thi công tập trung các nguồn lực, đẩy nhanh tiến độ thi công, giải ngân nguồn vốn ngân sách Nhà nước đạt trên 96% KHV. Thực hiện ngay việc lập hồ sơ thủ tục giải ngân cho nhà thầu sau khi có biên bản nghiệm thu giá trị khối lượng thực hiện, không để dồn vào cuối năm.

Riêng đối với Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng thành phố, Ban Quản lý dự án ODA khẩn trương thực hiện thủ tục đầu tư, đẩy nhanh tiến độ giải ngân kế hoạch vốn ODA và vốn trái phiếu Chính phủ đã bố trí. Trong quá trình thực hiện, trường hợp có khó khăn, vướng mắc kịp thời báo cáo UBND thành phố để chỉ đạo thực hiện.

c) Tăng cường, phát huy vai trò, trách nhiệm trong công tác kiểm tra giám sát, kịp thời xử lý các khó khăn, vướng mắc phát sinh để hoàn thành các dự án theo kế hoạch đã đề ra; đảm bảo chất lượng công trình và tiến độ của dự án; tăng cường công tác quản lý tạm ứng và thu hồi tạm ứng theo chế độ quy định; quan tâm đến công tác quản lý hồ sơ quyết toán dự án hoàn thành; quản lý tốt chi phí đầu tư xây dựng, đảm bảo đúng quy định, hợp lý các chi phí trong quá trình thực hiện, thanh quyết toán.

d) Thực hiện đăng ký kế hoạch vốn đầu tư công theo tiến độ và khả năng giải ngân của từng công trình cụ thể, thực hiện quy định của Chính phủ về tiết kiệm trong đầu tư, báo cáo kịp thời nguyên nhân, làm rõ trách nhiệm những công trình, dự án không thực hiện đáp ứng quy định.

đ) Thực hiện nghiêm việc quyết toán dự án đầu tư hoàn thành, đưa vào sử dụng theo đúng quy định, nhất là về thời gian và thu hồi số vốn phải thu theo quyết định phê duyệt quyết toán của cấp thẩm quyền. Thực hiện đúng quy định mức tạm ứng thực hiện hợp đồng theo hướng dẫn của Bộ Tài chính.

e) Đảm bảo tuyệt đối nguyên tắc cạnh tranh, công bằng, minh bạch trong đấu thầu, tránh hạn chế nhà thầu tham dự hoặc tạo lợi thế cạnh tranh không công bằng. Thực hiện nghiêm quy định về đấu thầu qua mạng nhằm tăng tính cạnh tranh trong đấu thầu. Đối với các gói thầu đã hoàn thành, bàn giao đưa vào sử dụng, phải tổ chức nghiệm thu, thanh quyết toán theo đúng quy định và hợp đồng đã ký.

g) Thực hiện nghiêm chế độ báo cáo theo quy định tại Thông tư số 13/2016/TT-BKHĐT ngày 29 tháng 9 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định về chế độ báo cáo trực tuyến và quản lý vận hành hệ thống thông tin về giám sát, đánh giá đầu tư chương trình, dự án đầu tư sử dụng vốn Nhà nước và Thông tư số 03/2017/TT-BKHĐT ngày 25 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ

Kế hoạch và Đầu tư quy định chế độ báo cáo việc lập, theo dõi và đánh giá thực hiện kế hoạch đầu tư công).

Tăng cường vai trò, trách nhiệm trong việc kiểm tra, giám sát, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đảm bảo chất lượng, hoàn thành dự án theo kế hoạch.

## **VII. Kế hoạch đầu tư công 2019:**

### **1. Mục tiêu, nhiệm vụ:**

a) Góp phần thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ XIII, nhiệm kỳ 2015-2020, Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016-2020 và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 2018 của thành phố.

b) Tiếp tục quán triệt yêu cầu thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí, minh bạch, chủ động sắp xếp thứ tự các nhiệm vụ chi ưu tiên theo mức độ cấp thiết, quan trọng và khả năng triển khai thực hiện năm 2019.

c) Tái cơ cấu đầu tư công theo hướng tập trung, khắc phục dàn trải, nâng cao hiệu quả đầu tư, phù hợp với Kế hoạch đầu tư công trung hạn 2016-2020, Kế hoạch tài chính 5 năm, kế hoạch tài chính-NSNN 3 năm của thành phố. Gắn với việc thực hiện tái cơ cấu kinh tế và các khâu đột phá trong xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ, kết nối, lan tỏa mang tính liên kết vùng.

d) Các lĩnh vực ưu tiên bố trí vốn trong kế hoạch đầu tư phát triển năm 2019 là: Vốn đối ứng cho các dự án sử dụng vốn ODA đã ký hiệp định, các dự án thực hiện đối tác công tư (nếu có); các dự án giao thông trọng điểm; đầu tư trường học đạt chuẩn quốc gia; các bệnh viện và trang thiết bị chuyên khoa tuyến tỉnh, huyện; công trình thủy lợi chống sạt lở, ứng phó biến đổi khí hậu; cứu hộ, cứu nạn; cung cấp nước sạch nông thôn; xây dựng xã nông thôn mới, công trình xử lý chất thải, bảo vệ môi trường; công trình văn hóa, phúc lợi xã hội, quốc phòng an ninh.

### **2. Nguyên tắc chung:**

a) Phương án phân bổ chi tiết kế hoạch vốn đầu tư nguồn vốn ngân sách nhà nước năm 2019 cho từng dự án, phải phù hợp và không được vượt quá Kế hoạch đầu tư nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2016-2020, đã được cấp thẩm quyền phê duyệt.

b) Phù hợp với khả năng thực hiện, mức độ hoàn thành và tiến độ giải ngân của từng dự án trong năm 2019.

c) Chi bố trí vốn cho các dự án có đầy đủ hồ sơ, thủ tục và đã được cấp có thẩm quyền giao kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2016-2020.

d) Việc phân bổ vốn phải đảm bảo nguyên tắc và thứ tự ưu tiên như sau:

- Vốn đối ứng cho các dự án ODA; vốn đầu tư của Nhà nước tham gia thực hiện dự án theo hình thức đối tác công tư;

- Dự án đã hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng nhưng chưa được bố trí đủ vốn; dự án dự kiến hoàn thành trong kỳ kế hoạch;



- Bố trí vốn để thu hồi các khoản vốn ứng trước; thanh toán nợ khối lượng trong XDCB;

- Dự án chuyên tiếp thực hiện theo tiến độ được phê duyệt;

- Dự án bồi hoàn, hỗ trợ tái định cư để khai thác quỹ đất, tạo vốn tái đầu tư.

- Các dự án khởi công mới thật sự cần thiết, đáp ứng đủ các điều kiện:

+ Xác định rõ nguồn vốn và khả năng cân đối vốn để triển khai thực hiện;

+ Đến ngày 31/10/2018, có quyết định đầu tư dự án theo đúng quy định của Luật Đầu tư công;

đ) Không bố trí vốn kế hoạch đầu tư công cho các dự án không thực hiện trình tự lập, thẩm định, phê duyệt chủ trương đầu tư, quyết định đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư công và các văn bản hướng dẫn thi hành.

### **3. Dự kiến kế hoạch đầu tư công năm 2019:**

Tổng số 56.000 tỷ đồng, giảm 0,18% so với ước thực hiện năm 2018. Gồm:

a) Các nguồn vốn của nhà nước: 12.916,413 tỷ đồng, bằng 81,03%.

- Địa phương quản lý đầu tư: 4.896,443 tỷ đồng;

- Bộ, ngành, DNNN TW đầu tư trên địa bàn: 8.019,970 tỷ đồng;

b) Các nguồn vốn ngoài nhà nước: 41.598,587 tỷ đồng, tăng 9,36%;

c) Vốn FDI: 1.485 tỷ đồng, tăng 1,85% so với ước thực hiện năm 2018.

*(Chi tiết đính kèm Phụ lục 6/PL-BCXDCB)*

### **4. Dự kiến khả năng cân đối từng nguồn vốn đầu tư công:**

a) Tổng số vốn 4.896,443 tỷ đồng, bằng 72,44% nhu cầu, giảm 16,42% so với năm 2018. Cụ thể như sau:

- Vốn nước ngoài cấp phát từ NSTW: 809,023 tỷ đồng.

- Bội chi ngân sách địa phương: 470 tỷ đồng.

- Vốn Trung ương bổ sung có mục tiêu: 452,620 tỷ đồng.

- Vốn trong cân đối ngân sách địa phương: 3.164,800 tỷ đồng.

Gồm:

+ Vốn cân đối NSDP: 1.464,800 tỷ đồng.

+ Tiền sử dụng đất: 400 tỷ đồng.

+ Xổ số kiến thiết: 1.300 tỷ đồng.

b) Dự kiến kế hoạch phân bổ: Tổng số: 4.896,443 tỷ đồng.

- Quỹ phát triển đất: 30 tỷ đồng.

- Dự phòng chưa phân bổ: 606,780 tỷ đồng.

- Vốn chuẩn bị đầu tư và vốn quy hoạch: 10 tỷ đồng.

- Kế hoạch bố trí vốn thực hiện: 4.249,663 tỷ đồng.

Trong đó:

- Vốn nước ngoài cấp phát từ NSTW: 809,023 tỷ đồng.

- Bội chi ngân sách địa phương: 470 tỷ đồng.

- Vốn Trung ương bổ sung có mục tiêu: 452,620 tỷ đồng.

- Các nguồn vốn thuộc cân đối NSDP: 2.518,020 tỷ đồng.

c) Dự kiến phân bổ vốn thực hiện theo phân cấp quản lý:

Tổng số: 4.896,443 tỷ đồng. Trong đó:

- Thành phố quản lý đầu tư: 3.953,115 tỷ đồng, chiếm 80,93 % KHV.

- Các quận, huyện quản lý đầu tư theo tiêu chí định mức: 943,328 tỷ đồng, chiếm 19,07 % KHV.

Việc bố trí theo ngành, lĩnh vực trên địa bàn quận, huyện do HĐND cấp huyện quyết định theo mục tiêu, nhiệm vụ, định hướng phát triển của địa phương.

*(Đính kèm phụ lục 7/BC-XDCB)*

## **5. Những thuận lợi và khó khăn, vướng mắc trong việc cân đối, huy động các nguồn vốn để thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ năm 2019:**

a) Thuận lợi:

- Được sự quan tâm hỗ trợ của Chính phủ, các Bộ, ngành Trung ương; lãnh, chỉ đạo thường xuyên của Thường trực Thành ủy, Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố trong triển khai kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 và năm 2019.

- Sau khi được Trung ương phê duyệt Nghị định quy định một số cơ chế đặc thù về đầu tư, tài chính, ngân sách và phân cấp quản lý đối với thành phố Cần Thơ, là năm đầu thực hiện, tạo thuận lợi trong huy động thêm nguồn vốn triển khai các dự án trọng điểm.

- UBND thành phố tiếp tục rà soát, ban hành danh mục dự án mời gọi đầu tư, triển khai kế hoạch xúc tiến đầu tư vốn ngoài ngân sách trong năm 2019.

- Tiếp tục triển khai các dự án chuyển tiếp năm 2018 sang năm 2019 sử dụng nguồn vốn Trung ương bổ sung có mục tiêu, trái phiếu Chính phủ.

- Lãnh đạo thành phố thường xuyên giám sát, kiểm tra chấn chỉnh, góp phần tăng cường công tác quản lý, phân bổ và sử dụng vốn đầu tư XDCB.

- Vai trò, trách nhiệm của các cơ quan tham mưu về thẩm định, quản lý, phân bổ, sử dụng vốn đầu tư công của chủ đầu tư được tăng cường; thường xuyên củng cố, chấn chỉnh, nâng cao năng lực các Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng.

b) Khó khăn, vướng mắc:

- Khả năng huy động các nguồn vốn đầu tư công vẫn còn hạn hẹp, chỉ đáp ứng khoảng 73,18% nhu cầu đầu tư các công trình, dự án trọng điểm năm 2019 và giai đoạn 2016-2020.

- Khả năng vốn đối ứng của địa phương cho các dự án sử dụng nguồn vốn ODA theo tiến độ và Hiệp định đã ký kết, nhu cầu đầu tư cơ sở vật chất theo tiêu chí nông thôn mới, triển khai tiếp các chương trình mục tiêu quốc gia đang là áp lực lớn trong cân đối ngân sách thành phố.

- Vận động xã hội hóa, kêu gọi đầu tư theo các hình thức đối tác công tư còn khó khăn; việc tạo vốn đầu tư từ quỹ đất chuyển biến chậm.

- Tác động của biến đổi khí hậu ngày càng rõ nét, hạn, sạt lở bờ sông, kênh, rạch diễn biến phức tạp, đòi hỏi nguồn vốn đầu tư lớn, giải pháp phi công trình hữu hiệu để ứng phó.

## **6. Các giải pháp thực hiện kế hoạch đầu tư công năm 2019:**

a) Tiếp tục quán triệt, thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công năm 2018 theo Nghị quyết số 60/NQ-CP, Nghị quyết số 89/NQ-CP, Nghị quyết số 70/NQ-CP của Chính phủ; quy chế phối hợp, có phân công, phân nhiệm cụ thể giữa các sở, ngành, UBND quận, huyện, chủ đầu tư trong lập, thẩm định, trình phê duyệt, đảm bảo kế hoạch vốn cho triển khai thực hiện dự án, đẩy nhanh tiến độ giải ngân, không để nợ đọng XDCCB.

b) Tuân thủ các nguyên tắc trong quản lý, phân bổ vốn đầu tư công, quản lý đầu tư xây dựng, không để xảy ra trường hợp vi phạm các hành vi bị cấm theo Luật Đầu tư công, Luật ngân sách nhà nước (sửa đổi), Luật Đấu thầu, Luật Xây dựng và các Nghị định của Chính phủ, hướng dẫn của các Bộ, ngành Trung ương. Thực hiện nghiêm các nguyên tắc, quy định trong đăng ký kế hoạch, bố trí vốn theo đúng thứ tự ưu tiên, bảo đảm công bằng, công khai, minh bạch.

c) Thường xuyên kiện toàn Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các cấp; tổ chức bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn, năng lực xử lý, thẩm tra cho công chức, viên chức trực tiếp làm nhiệm vụ có liên quan đến vốn đầu tư công, đáp ứng yêu cầu phân cấp trong đầu tư xây dựng.

d) Tập trung chỉ đạo, kiểm tra, giám sát đẩy nhanh tiến độ thi công, đảm bảo tỷ lệ giải ngân kế hoạch vốn năm 2019 đạt từ 95% trở lên.

đ) Triển khai kế hoạch giám sát và đánh giá đầu tư; có biện pháp xử lý đối với các chủ đầu tư không thực hiện nghiêm chế độ báo cáo theo quy định.

e) Đối với các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ làm chủ đầu tư: Tăng cường, phát huy vai trò, trách nhiệm trong công tác kiểm tra giám sát, kịp thời xử lý các khó khăn, vướng mắc phát sinh để hoàn thành các dự án theo kế hoạch đã đề ra; đảm bảo chất lượng công trình và tiến độ của dự án.

g) Tổ chức giám sát chặt chẽ hoạt động của các nhà thầu tham gia xây dựng công trình theo đúng quy định; kiên quyết không nghiệm thu công trình đưa vào sử dụng khi không đáp ứng được các yêu cầu về chất lượng công trình. Quan tâm

kiểm tra việc phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công - tổng dự toán, kiểm tra chất lượng xây dựng công trình của ngành.

h) Chỉ đạo chủ đầu tư khẩn trương thực hiện quyết toán công trình hoàn thành; rà soát, xử lý nghiêm trách nhiệm của chủ đầu tư đối với những trường hợp chậm thực hiện công tác quyết toán theo quy định.

i) Tiếp tục rà soát, điều chỉnh, tổng hợp kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2016-2020. Tổng hợp tình hình thực hiện và khả năng giải ngân các nguồn vốn trong phạm vi tổng số vốn đầu tư công trung hạn đã được giao còn lại trong 02 năm 2019-2020.

k) Thường xuyên theo dõi, chủ động xử lý có hiệu quả tình trạng sạt lở bờ sông, hạn chế tới mức thấp nhất ảnh hưởng đến đời sống và sinh hoạt của người dân khu vực ảnh hưởng; chủ động phối hợp và tranh thủ sự hỗ trợ của các Bộ, ngành Trung ương, xây dựng giải pháp căn cơ, xử lý triệt để, mang tính bền vững gắn với liên kết vùng trước tình trạng sạt lở bờ sông diễn biến phức tạp.

l) Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc triển khai thực hiện kế hoạch đầu tư công, đảm bảo đúng mục đích, hiệu quả, tiết kiệm, chống lãng phí, tuân thủ quy định của pháp luật.

Trên đây là tình hình thực hiện công tác đầu tư xây dựng cơ bản năm 2018, mục tiêu, nhiệm vụ năm 2019, UBND thành phố kính trình Hội đồng nhân dân thành phố./.

*(Đính kèm 07 phụ lục)*

**Nơi nhận:**

- TT.TU, TT.HĐND TP;
- UBMTTQVNTPCT;
- Đại biểu HĐND thành phố;
- CT, PCT UBND thành phố;
- Sở, ban, ngành thành phố;
- HĐND, UBND quận, huyện;
- VP UBND TP (3D);
- Lưu: VT. LHS

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Võ Thành Thống**